

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

*Thực hiện hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Đắk Hà tại Công văn số 912-VP/HU ngày 15/6/2022 của Văn phòng Huyện ủy về báo cáo tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực và thực hiện các nhiệm vụ.*

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà báo cáo tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực trên địa bàn huyện như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Huyện Đắk Hà được thành lập theo Nghị định số 26/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 1994 của Chính phủ. Huyện Đắk Hà là một huyện miền núi cách Thành phố Kon Tum 20 km về phía Bắc, có tổng số diện tích tự nhiên 84.503,77 ha, dân số hiện nay khoảng 77.950 người (dân tộc thiểu số chiếm 49,6% dân số), gồm 11 đơn vị hành chính (10 xã và 01 thị trấn), với 84 thôn, tổ dân phố (73 thôn, 11 tổ dân phố); có 05 xã thuộc khu vực III (xã đặc biệt khó khăn), 01 xã thuộc khu vực II (xã còn khó khăn), 03 xã thuộc khu vực I (xã bước đầu phát triển); 34/84 thôn đặc biệt khó khăn; thu nhập bình quân đầu người năm 2021 là 46 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ hộ nghèo năm 2021 theo tiêu chí mới còn 14,87%; là một huyện có lợi thế về phát triển sản xuất nông nghiệp. Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, TTATXH trên địa huyện, trong những năm qua huyện Đắk Hà đã tập trung thực hiện tốt các chủ trương, chính sách về đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào trong sản xuất; bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân, phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; xây dựng nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, phục vụ, đáp ứng tốt nhất người dân và doanh nghiệp; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời trong giải quyết đơn thư của công dân tạo sự đồng thuận xã hội trong Nhân dân... Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn tình trạng một số cán bộ, công chức tại một số đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ vẫn còn có sai phạm, thiếu sót trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước, còn có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, chậm trễ trong giải quyết các thủ tục hành chính với các tổ chức, công dân liên quan đến các lĩnh vực đất đai, xây dựng, kinh doanh,...

Trước tình hình đó, Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện đã chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp phòng, chống tham nhũng đảm bảo thực hiện thường xuyên, toàn diện; tăng cường công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, việc triển khai thực hiện các

chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với thực hiện các Chỉ thị, Kết luận, Quy định của Ban Chấp hành Trung ương, của BTV Tỉnh ủy, Huyện ủy tại các cơ quan, đơn vị huyện và các xã, thị trấn đã góp phần thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện tạo sự tin tưởng của Nhân dân đối với hệ thống chính trị của huyện Đắk Hà.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Việc quán triệt, triển khai thực hiện nhiệm vụ PCTN, tiêu cực

Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND huyện và Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà luôn xác định phòng, chống tham nhũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, vừa mang tính thời sự cấp bách, vừa mang tính thường xuyên, lâu dài. Vì thế, trong thời gian qua, BTV Huyện ủy và UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai, đồng thời phổ biến, quán triệt kịp thời, thường xuyên công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực<sup>1</sup> đến các cơ quan, đơn vị và các địa

---

<sup>1</sup> Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 29/4/2013 về việc triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016”; Văn bản số 22/UBND-TH ngày 08/01/2015 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2015; Văn bản số 1481/UBND-TH ngày 10/12/2015 về việc triển khai nhiệm vụ chi thường xuyên những tháng cuối năm 2015; Văn bản số 873/UBND-VX ngày 15/7/2016 về việc triển khai một số nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính; Văn bản số 956/UBND-TH ngày 14/7/2017 về việc tăng cường triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2017; Văn bản số 373/UBND-TH ngày 30/5/2017 về việc triển khai thực hiện thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách; Văn bản số 360/UBND-TH ngày 21/3/2018 về việc triển khai thi hành luật quản lý, sử dụng tài sản công; Văn bản số 1080/UBND-NC ngày 02/8/2018 về việc triển khai thực hiện công tác phòng chống tham nhũng trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 11/5/2018 của UBND huyện về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018; Công văn số 1080/UBND-NC ngày 02/8/2018 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện; Công văn số 66/UBND-NC ngày 10/01/2019 về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 15/3/2019 của UBND huyện về kế hoạch triển khai thi hành Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 122-KH/HU ngày 14/6/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 15/7/2019 của UBND huyện về thực hiện Kế hoạch 91-KH/TU ngày 09/5/2019 của BTV Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, tố giác, người đầu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; Công văn số 110/UBND-NC ngày 20/01/2020 về việc triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện; Công văn số 111/UBND-NC ngày 20/01/2020 v/v triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác PCTN 2020 và Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị; Thông báo số 78/TB-UBND ngày 17/2/2020 về thông báo số điện thoại đường dây nóng và hộp thư điện tử công vụ của UBND huyện Đắk Hà; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 02/3/2020 về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 trên địa bàn huyện và Kế hoạch số 32/KH-UBND-m ngày 17/6/2020 về triển khai thực hiện Chương trình công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 của Ban Chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29/01/2021 của UBND huyện Đắk Hà về việc triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn huyện trong năm 2021; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 29/01/2021 về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn huyện; Công văn số 324/UBND-NC, ngày 03/02/2021 về việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 29/7/2021 về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 trên địa bàn huyện; Công văn số 2155/UBND-NC ngày 24/9/2021 về thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN trên địa bàn huyện; Công văn số 324/UBND-NC ngày 03/2/2021 về triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác PCTN năm 2021 trên địa bàn huyện; Công văn số 1901/UBND-NC ngày 29/7/2021 về thực hiện Đề án; Công văn số 2783/UBND-NC ngày 18/10/2021 về yêu cầu thực hiện Tổng kết thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn huyện; Công văn số 2983/UBND-NC ngày 03/11/2021 về việc triển khai công tác PCTN tiêu cực các tháng cuối năm 2021; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND huyện Đắk Hà về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ

phương; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực<sup>2</sup>; tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tình hình, sự nguy hại của tham nhũng, tiêu cực và yêu cầu đặt ra đối với công tác phòng, chống tham nhũng trong giai đoạn hiện nay.

Qua đó, hệ thống bộ máy nhà nước của huyện ngày càng được củng cố, kiện toàn, hoạt động có hiệu quả, công tác cải cách hành chính được tăng cường đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện, công tác cải cách hành chính, cải cách các thủ tục hành chính từng bước được rút ngắn về thời gian giao dịch, thực hiện tốt việc công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được đẩy mạnh thực hiện, thường xuyên tổ chức hoạt động thanh tra, kiểm tra, kịp thời giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo đã có tác dụng răn đe, ngăn chặn hành vi tham nhũng. Phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội, công tác đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo huyện với các tổ chức và Nhân dân luôn được quan tâm thực hiện, ... góp phần quan trọng nâng cao vai trò, trách nhiệm của xã hội và mỗi người dân trong công tác PCTN, tiêu cực; nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước, xây dựng, củng cố lòng tin của Nhân dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị, xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

## **2. Công tác tham mưu, xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTN, tiêu cực**

UBND huyện đã kịp thời chỉ đạo việc lấy ý kiến tham, góp ý của các phòng ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn vào các dự thảo văn bản QPPL, nhất là dự thảo các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như:

---

tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Đắk Hà trong năm 2022; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 12/01/2022 về việc chuyên đổi vị trí công tác năm 2022; Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 04/5/2022 về triển khai công tác đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 của huyện Đắk Hà; Công văn số 693/UBND-NC ngày 25/3/2022 về việc thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật PCTN; Công văn số 1183/UBND-NC ngày 18/5/2022 về việc lập danh mục các nội dung công khai, minh bạch theo quy định quản lý nhà nước của UBND huyện Đắk Hà; Kế hoạch số 305/KH-UBND, ngày 23/12/2021 về thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Đắk Hà năm 2022; Kế hoạch số 12/KH-UBND, ngày 12/01/2022 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Đắk Hà năm 2022; Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 17/6/2022 của UBND huyện về thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện.

<sup>2</sup> Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Ban Chấp hành Trung ương “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa””; bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị toàn quốc các cơ quan Nội chính triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng; Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại phiên họp lần thứ 20 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (tại Thông báo số 05-TB/BCĐTW ngày 09 tháng 8 năm 2021); Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 “về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng”; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

lấy ý kiến vào dự thảo Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi); các văn bản liên quan đến tài chính, ngân sách; đất đai, đầu tư, xây dựng, các quy định, chương trình, kế hoạch về PCTN... Qua đó góp phần hoàn thiện chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Đồng thời với đó là ban hành kịp thời các chương trình, kế hoạch, công văn nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện công tác PCTN theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

Trong thời gian qua, UBND huyện luôn xác định công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật là một trong những nhiệm vụ quan trọng, cần thiết phục vụ cho việc xây dựng, phát triển đời sống kinh tế - xã hội của nhân dân và đảm bảo công tác an ninh - quốc phòng trên địa bàn huyện. Thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị chuyên môn tham mưu việc kiểm tra, rà soát để đánh giá lại các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành bằng hình thức QPPL, nhất là những văn bản liên quan đến công tác PCTN, nhằm phát hiện những văn bản quy phạm trái pháp luật, chồng chéo, mâu thuẫn hoặc không còn phù hợp với quy định của pháp luật để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ hoặc ban hành mới để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên.

Do đó, công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật cơ bản đã đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, khả thi phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và cũng đảm bảo đúng theo quy định của Luật Ban hành QPPL và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Đến nay, UBND huyện đã ban hành các Quyết định công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND huyện ban hành đã hết hiệu lực toàn bộ đối với 35 văn bản có liên quan đến lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội, an ninh, trật tự không còn phù hợp theo quy định.

Để nắm bắt kịp thời thông tin phản ánh của Nhân dân, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 10/10/2021 về ban hành Quy chế tiếp nhận, quản lý và xử lý thông tin phản ánh qua đường dây nóng, hộp thư điện tử công vụ của UBND huyện Đắk Hà về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong giải quyết công việc đến các cơ quan, đơn vị huyện để tăng cường phát huy dân chủ, quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân cùng tham gia hoạt động xây dựng chính quyền địa phương các cấp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; kiểm soát chặt chẽ hoạt động công vụ nhằm kịp thời phát hiện, xử lý để loại bỏ hành vi, cơ hội phát sinh tiêu cực, tham nhũng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

### **3. Việc thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực**

#### **3.1. Công tác cải cách hành chính, công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị**

- Công tác cải cách hành chính có tiến bộ rõ rệt ở tất cả các cấp chính quyền. Hệ thống thể chế tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động sản xuất, kinh

doanh, phát triển kinh tế - xã hội, từng bước khắc phục những sơ hở làm nảy sinh tham nhũng, tiêu cực. Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các cơ quan hành chính được điều chỉnh phù hợp, có hiệu quả, bảo đảm tính tự chủ, năng động, sáng tạo trong quản lý của bộ máy chính quyền các cấp. Cải cách chế độ công vụ, công chức được đẩy mạnh, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện công khai, minh bạch về công tác cán bộ, bảo đảm công khai, minh bạch, nhất là trong bổ nhiệm, tuyển dụng cán bộ, công chức, giới thiệu cán bộ ứng cử vào các vị trí lãnh đạo, quản lý của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; công tác thi tuyển, tiếp nhận cán bộ, công chức cấp xã đã được quan tâm chấn chỉnh. Việc công khai hoá các nguồn thu và các khoản chi ngân sách nhà nước đã nâng cao tính dân chủ và minh bạch trong quản lý ngân sách. Chỉ đạo quyết liệt việc rà soát, hợp lý hóa trình tự giải quyết công việc, xóa bỏ các quy định chồng chéo, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Các cơ quan, đơn vị đã chủ động thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính, đẩy mạnh việc đơn giản hóa thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thiết lập và công bố, công khai đầy đủ các quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, xã. Đăng tải, công khai trên trang thông tin điện tử của huyện tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền đã được UBND tỉnh Kon Tum công bố<sup>3</sup>. Các hoạt động đẩy mạnh đổi mới công nghệ quản lý cũng được chú trọng như mở rộng việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, gắn với cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động điều hành, chỉ đạo của địa phương...

- Công tác thanh tra hàng năm đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, các cuộc thanh tra thực hiện đúng quy định của pháp luật, đảm bảo về mặt nội dung, quy trình, đúng thời gian, thời hạn quy định; kết luận thanh tra chính xác, khách quan, việc xử lý các sai phạm qua thanh tra được quan tâm và tổ chức thực hiện có hiệu quả; thực hiện đầy đủ, kịp thời các bước về công khai các Quyết định và Kết luận thanh tra, kiểm tra tại các đơn vị được thanh tra, kiểm tra theo hình thức công bố trực tiếp hoặc niêm yết tại đơn vị là đối tượng thanh tra, kiểm tra theo quy định của Luật Thanh tra năm 2010 và Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành. Ngoài hình thức công bố trực tiếp, niêm yết quyết định và kết luận thanh tra, kiểm tra tại đơn vị, đến thời điểm Quý I năm 2020, UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND huyện thực hiện thêm hình thức công khai kết luận thanh tra trên cổng thông tin điện tử huyện Đăk Hà để công khai rộng rãi cho các cơ quan, đơn vị có liên quan biết thực hiện và các tổ chức, người dân có nhu cầu theo dõi, giám sát kết quả thực hiện.

### **3.2. Về xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn**

Trên cơ sở rà soát, sửa đổi bổ sung các văn bản về chế độ, định mức tiêu chuẩn và công khai các chế độ, định mức, UBND huyện đã ban hành các văn

<sup>3</sup>Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện là 286 thủ tục, trong đó có 230 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa, 56 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã là 151 thủ tục.

bản hướng dẫn các đơn vị dự toán, UBND các xã, thị trấn trong việc tổ chức thực hiện các văn bản chế độ, tiêu chuẩn về tài chính của Trung ương và địa phương mới được ban hành như hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm; hướng dẫn điều chỉnh tiền lương cơ sở, hướng dẫn phân chia theo tỷ lệ các khoản thu nộp ngân sách nhà nước, triển khai hướng dẫn các đơn vị thực hiện Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý sử dụng tài sản Nhà nước; các đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình triển khai thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; tham dự các lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến cơ chế, chính sách, chế độ, định mức tiêu chuẩn về tài chính (*tập huấn phân mềm quản lý tiền lương*) góp phần đưa chính sách, chế độ mới vào thực hiện nhanh chóng, đúng đối tượng. Từ năm 2013 cho đến nay, các đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách đã chấp hành nghiêm việc quản lý, sử dụng tiền, tài sản của nhà nước và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, công khai, dân chủ trong việc sử dụng nguồn vốn và ngân sách nhà nước.

### **3.3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức**

- Thường xuyên quán triệt, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức, khi thực hiện công vụ phải có tinh thần, thái độ, trách nhiệm phục vụ nhân dân, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo tinh thần của Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV, ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Kết luận số 1663/KL-TU, ngày 24/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum và Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh Kon Tum.

- Đồng thời, UBND huyện tăng cường chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác giám sát việc thực hiện các quy tắc ứng xử, tác phong của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị mình và đưa tiêu chí văn hóa ứng xử nơi công sở vào tiêu chí đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của huyện luôn chấp hành mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, luôn nâng cao ý thức chấp hành nghiêm chỉnh các quy định trong quá trình thực thi công vụ. Đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết công việc cho công dân, tổ chức luôn có thái độ ứng xử giao tiếp văn minh, lịch sự với công dân trong quá trình thực thi công vụ; sẵn sàng giúp đỡ nhân dân, không có thái độ hách dịch, cửa quyền, sách nhiễu; có tinh thần trách nhiệm trong công việc, cần cù, chịu khó, tích cực học hỏi, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

### **3.4. Hoàn thiện chế độ công vụ, công chức, nâng cao chất lượng thực thi công vụ**

#### **3.4.1. Thực hiện phân cấp, phân công về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động**

Để xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức hành chính có năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức trong sạch, tận tụy với công việc, đáp ứng những yêu cầu trong việc phân cấp quản lý nhà nước nhằm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức huyện nhà thích ứng với những yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ mới, góp phần xây dựng hệ thống hành chính trong sạch, dân chủ, từng bước tiến lên chính quy, hiện đại. UBND huyện luôn thực hiện bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, sự lãnh đạo của Đảng, sự thống nhất quản lý chính quyền địa phương đối với đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn huyện; tuân thủ đầy đủ các quy định của Đảng, Nhà nước về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục khi quyết định các nội dung quản lý công chức, viên chức và người lao động được phân công, phân cấp. Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, phát huy tính chủ động, đề cao trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện, Phó Chủ tịch UBND huyện và Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong quản lý công chức, viên chức do mình trực tiếp quản lý, sử dụng. Thực hiện phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức theo mức độ tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tài chính và khả năng quản lý của các đơn vị, đi đôi với việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; đảm bảo việc tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao hiệu quả của công tác quản lý công chức, viên chức, người lao động và hiệu quả hoạt động của đơn vị.

#### **3.4.2. Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của CB, CC, VC**

Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện nghiêm Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 150/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ. Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, UBND huyện đã thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc đối tượng định kỳ phải chuyển đổi đảm bảo đúng quy trình, đúng nguyên tắc, bảo đảm khách quan, công tâm, không làm xáo trộn sự ổn định trong các cơ quan, đơn vị. Kết quả, từ năm 2013 đến nay đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 140 trường hợp công chức, viên chức đủ điều kiện phải chuyển đổi.

#### **3.4.3. Thực hiện chính sách tiền lương hợp lý, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức**

Thực hiện Quyết định số 05/2014/QĐ-TTg ngày 15/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc công khai chế độ, chính sách liên quan đến phương tiện, điều kiện làm việc, chế độ đãi ngộ của Đảng, Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức. UBND huyện đã thực hiện công khai tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; chế độ sử dụng lao động, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, tiền lương, tiền thưởng, khấu trừ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế cho người lao động; tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị và phương tiện làm việc của cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước và

các chế độ, chính sách đãi ngộ khác đối với cán bộ, công chức, viên chức (*trừ các chế độ, chính sách thuộc danh mục bí mật Nhà nước*). Việc công khai được thực hiện ngay sau khi chế độ, chính sách có hiệu lực thi hành và theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và quy chế công khai tài chính, ngân sách của cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn huyện (*trừ trường hợp Luật có quy định khác*).

### **3.5. Việc thực hiện các quy định về minh bạch về tài sản thu nhập**

Thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh về minh bạch tài sản, thu nhập, Huyện ủy, UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện; đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị huyện, các xã, thị trấn tiến hành rà soát các cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập. Trên cơ sở danh sách các cán bộ, công chức, viên chức có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập đã được phê duyệt, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập tiến hành kê khai đầy đủ. Kết quả tổng số cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện kê khai từ năm 2013 đến nay là 3.346 lượt người<sup>4</sup>; qua kiểm tra, rà soát cho thấy các đơn vị đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, trung thực, không có trường hợp cán bộ, công chức nào phải thực hiện xác minh lại tài sản, thu nhập; kết quả kê khai đã được lưu vào hồ sơ để quản lý theo đúng quy định của Nghị định số 37/2007/NĐ-CP ngày 09/3/2007; Nghị định 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ “*về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị*”.

### **3.6. Việc thực hiện cải cách hành chính; tăng cường ứng dụng KHCN trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị**

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính. Duy trì việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông từ các xã, thị trấn đến huyện trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện tốt công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đúng thời gian quy định nhằm giảm chi phí đi lại cho công dân.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thường xuyên sử dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý điều hành, trao đổi thông tin và thực thi công vụ; trang thông tin điện tử của huyện đăng tải 100% các văn bản quản lý điều hành của huyện; tổ chức triển khai có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT ioffice và hộp thư điện tử công vụ. Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống họp trực tuyến giữa trung ương, tỉnh, huyện và xã, thị trấn. Triển khai thực hiện kế hoạch quy trình, áp dụng và chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO TCVN 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện năm 2020. Đồng thời, tập trung nâng cao hiệu quả công

<sup>4</sup>Năm 2013: 379 người; năm 2014: 270 người; năm 2015: 292 người; năm 2016: 450 người; năm 2017: 433 người; năm 2018: 433 người; năm 2019: 407 người; năm 2021: 682.



việc, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng chữ ký số trong ban hành văn bản theo Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 23/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp và các văn bản liên quan đến việc tăng cường xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

- Tiếp tục giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính cho 19/19 đơn vị quản lý hành chính; 11/11 xã, thị trấn; 49/49 đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

### **3.7. Việc chi trả qua tài khoản đối với tất cả các khoản chi từ ngân sách nhà nước cho cán bộ, công chức**

- Triển khai, thực hiện đảm bảo Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020 tại Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với Kho bạc Nhà nước Đắk Hà thực hiện kiểm soát chi NSNN và kiểm soát thanh toán tiền mặt theo chế độ quy định của Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/2/2017 và Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính. Qua đó, góp phần hạn chế tối đa các giao dịch thu chi giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc bằng tiền mặt qua KBNN. Đẩy mạnh hoạt động thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công như: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và các chương trình an sinh xã hội. Cơ sở hạ tầng và công nghệ phục vụ thanh toán KDTM nhất là thanh toán điện tử tiếp tục được chú trọng đầu tư, nâng cao chất lượng, đáp ứng tốt nhu cầu thanh toán ngày càng tăng của xã hội.

- Thực hiện nghiêm túc việc chi trả tiền lương qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay trên địa bàn huyện đã thực hiện chi trả lương qua tài khoản mở tại các ngân hàng trên địa bàn cho 74/74 đơn vị dự toán thuộc huyện thực hiện việc thanh toán trả lương qua tài khoản, đạt 100% (*Khối phòng ban, đơn vị (Quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể huyện) là 19 đơn vị; Khối các đơn vị sự nghiệp là 44 đơn vị (trong đó, có 38 đơn vị trường học, 06 đơn vị khác) và Khối xã, thị trấn: 11 đơn vị*).

## **4. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; thu hồi tài sản tham nhũng**

### **4.1. Hoạt động giám sát công tác phòng, chống tham nhũng**

Trong những năm qua, Ban Pháp chế HĐND huyện đã xây dựng, ban hành Kế hoạch tổ chức giám sát liên quan đến các lĩnh vực có thể xảy ra tiêu cực như: Công tác luân chuyển cán bộ quản lý, giáo viên các trường học; công tác cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông giữa các cơ quan, giữa huyện với các xã, thị trấn; việc triển khai thực hiện công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của các xã, thị trấn; việc kiểm soát, tiếp nhận, giải quyết, tố giác, tin báo về tội phạm tại Công an, Viện Kiểm sát nhân dân huyện; công tác tiếp công dân và tiếp nhận, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo của

công dân tại UBND huyện và các xã, thị trấn; công tác xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đất đai; việc bố trí, tuyển dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại. Nhìn chung, hoạt động giám sát, khảo sát trong nhiệm kỳ qua của Ban Pháp chế HĐND huyện đã có nhiều đổi mới, ngày một hiệu quả, chất lượng. Nội dung giám sát, khảo sát được lựa chọn từ những vấn đề nổi cộm, thiết thực tại địa phương. Qua giám sát, khảo sát đã chỉ rõ, khuyến khích phát huy những ưu điểm và các mặt mà cơ quan, đơn vị, địa phương được giám sát, khảo sát đã làm tốt; đánh giá những hạn chế, khó khăn, đưa ra các kiến nghị, đề xuất đối với cơ quan chức năng và đơn vị có liên quan để kịp thời khắc phục, hạn chế phát sinh các sai phạm, tiêu cực trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ trong các giai đoạn tiếp theo.

## **4.2. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực**

### **4.2.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua công tác tự kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

#### **\* Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng thông qua:**

- Thông qua hoạt động tự kiểm nội bộ: Không.
- Thông qua hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không.
- Thông qua công tác công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị, điều tra, truy tố :

Từ năm 2013 đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đắk Hà tiếp nhận, điều tra 01 vụ tham nhũng (*UBND huyện chuyển qua năm 2019*), cụ thể: Phạm Thị Hiền (sinh năm 1988; trú tại phường Trường Chinh Tp Kon Tum) là kế toán Trường Tiểu học Lê Hồng Phong, xã Ngọc Ráo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum được giao quản lý số tiền chế độ của học sinh là 766.100.000đ. Khi nhận được tiền, bà Hiền đã cho bà Lê Thị Tĩnh (sinh năm 1974; trú tại TDP3, tt Đắk Hà) mượn số tiền 750.000.000đ.

- **Kết quả điều tra:** Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đắk Hà ra quyết định khởi tố vụ án Tham ô tài sản và chuyển vụ án cho Phòng PC03 - Công an tỉnh Kon Tum điều tra theo thẩm quyền.

- Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra: Từ năm 2013 đến tháng 6 năm 2022, UBND huyện đã chỉ đạo tổ chức triển khai 70 cuộc thanh tra, kiểm tra chủ yếu về lĩnh vực tài chính ngân sách, xây dựng cơ bản, đất đai tại 145 đơn vị trực thuộc; đã kết thúc, kết luận 70/70 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 145 đơn vị.

**\* Kết quả xử lý sai phạm về tham nhũng:** Qua công tác thanh tra tuy chưa phát hiện có trường hợp nào bị xử lý về hành vi tham ô, tham nhũng nhưng đã phát hiện các đơn vị có sai phạm, thiếu sót trong công tác quản lý sử dụng tài chính, tài sản nhà nước; công tác thanh quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản với tổng số tiền 689.473.160 đồng, cụ thể:

- **Xử lý về kinh tế:** Trong tổng số tiền sai phạm 689.473.160 đồng được phát hiện, thì đến nay các đơn vị mắc phải sai phạm đã thực hiện khắc phục đầy đủ số tiền 689.473.160 đồng theo các nội dung kiến nghị, yêu cầu của Kết luận thanh tra trong giai đoạn năm 2013-2022. Trong đó:

+ Về thu hồi nộp ngân sách: Các đơn vị sai phạm thực hiện việc nộp trả ngân sách số tiền 674.450.716 đồng.

+ Về giảm trừ thanh toán: Các đơn vị đã thực hiện xong việc giảm trừ thanh toán với số tiền 15.022.444 đồng.

- **Xử lý về hành chính:** Đã thi hành xử lý kỷ luật đối với 10 cá nhân có sai phạm. Trong đó, có 07 cá nhân bị xử lý với hình thức cảnh cáo và 03 cá nhân bị xử lý với hình thức khiển trách.

- **Xử lý về hình sự qua công tác thanh tra:** Không.

**4.2.2. Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, điều tra, truy tố, xét xử:** không.

**4.2.3. Công tác thu hồi tài sản tham nhũng:** Không.

## **5. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực**

- UBND huyện, các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đã phát huy tốt vai trò của hệ thống chính trị trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, từng bước đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện. Phát huy quyền dân chủ của Nhân dân trong thực hiện quyền giám sát công tác PCTN, tiêu cực; tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức và nâng cao năng lực vận dụng pháp luật, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật về PCTN, tiêu cực của cán bộ và Nhân dân ở địa phương; công tác thanh thanh, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật về PCTN được duy trì thường xuyên, đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước. Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN đã được các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn chú ý, vận dụng linh hoạt, nhiều hình thức tuyên truyền mới sáng tạo, thiết thực đã thu hút được nhiều người tham dự và đạt kết quả tốt hơn, góp phần hạn chế vi phạm quy định về công tác PCTN làm ổn định tình hình an ninh chính trị tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tuyên truyền và đẩy mạnh các chủ trương của Ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng Trung ương, Chương trình hành động của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh và BTV Huyện uỷ. Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Ban Chấp hành Trung ương “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả

tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 “về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng”; thực hiện có hiệu quả các quy định của cấp trên về phòng, chống tham nhũng gắn với việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; ... đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện nhằm nâng cao ý thức trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng.

#### **\* Kết quả đạt được**

- Đối với cấp huyện: tuyên truyền các văn bản có hiệu lực hàng tháng, các văn bản pháp luật về phòng chống tham nhũng tại buổi sinh hoạt tư tưởng sáng thứ 2 đầu tháng với trên 170 lượt người nghe/buổi và UBND các xã, thị trấn với trên 35 lượt người trên xã, thị trấn tham dự.

- Thường xuyên phối hợp với Phòng giáo dục - Đào tạo, các trường THPT... phát hành đề cương, triển khai tuyên truyền đến đội ngũ giáo viên nâng cao nhận thức pháp luật về PCTN, đồng thời thông qua đó cũng thực hiện tốt việc lồng ghép có hiệu quả công tác tuyên truyền đến từng đối tượng học sinh bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực tạo sự lan tỏa và thu hút đông đảo sự tham gia.

- Cấp phát 170 bộ đề cương về tuyên truyền Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; 3.020 tờ gấp các loại với nội dung như: những quy định định về thực hành, tiết kiệm chống lãng phí; trách nhiệm phòng chống tham nhũng; những quy định về phát hiện tham nhũng; minh bạch tài sản, thu nhập; tìm hiểu Luật phòng, chống tham nhũng ... gửi tới các phòng ban, đơn vị, ban ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn, các tổ hòa giải cơ sở để làm cơ sở tổ chức triển khai tuyên truyền.

- Đối với cấp xã: phối hợp với các đơn vị liên quan, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, PBGDPL đến cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn, tập trung tuyên truyền các văn bản pháp luật như: Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật phòng, chống tham nhũng, các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập, các văn bản pháp luật mới ban hành... với 840 cuộc có 29.014 người tham gia, trong đó tuyên truyền PBGDPL về phòng, chống tham nhũng 110 cuộc, thu hút 9.470 lượt người tham gia.

#### **6. Phát huy vai trò của toàn xã hội trong PCTN, tiêu cực**

- Hội đồng nhân dân huyện đẩy mạnh, tăng cường giám sát việc thực hiện công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị trong thực thi nhiệm vụ, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng như đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, tài chính ngân sách, chính sách xã hội, y tế, giáo dục.

- Căn cứ quy chế phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan<sup>5</sup>, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện đã phối hợp với UBND huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện triển khai, thực hiện các nội dung công tác phòng, chống tham nhũng có hiệu quả, đầy đủ, kịp thời. Đồng thời, Ban Thường trực MTTQ VN huyện thường xuyên hướng dẫn UBMT TQVN các xã, thị trấn phối hợp với các tổ chức thành viên cùng cấp tuyên truyền về công tác phòng, chống tham nhũng ở địa phương mình. Trong chương trình, kế hoạch, công tác quý, năm của Ban Thường trực huyện có nội dung triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; gắn nội dung phòng, chống tham nhũng trong “*Sổ tay công tác tuyên truyền*” để phổ biến, chia sẻ thông tin cho Trưởng Ban công tác Mặt trận và nhân dân ở từng khu dân cư trên địa bàn huyện biết.

- Phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tổ chức giám sát về triển khai thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Quy định về MTTQVN, các tổ chức chính - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Gắn chặt chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức, Mặt trận và các đoàn thể huyện giám sát thường xuyên về: Hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng và công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện; việc thực hiện chính sách tiền lương, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp; Bảo hiểm tai nạn lao động nghề nghiệp của cơ quan, đơn vị đối với đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ trên địa bàn huyện.

- Bên cạnh đó, luôn chú trọng phát huy vai trò trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng, đặc biệt là việc lấy ý kiến phản ánh của quần chúng Nhân dân để tiếp nhận, xem xét, kiểm tra các hành vi phiến hà, sách nhiễu, tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, giải quyết công việc nhằm hạn chế tình trạng tiêu cực và đẩy nhanh tiến độ giải quyết công việc, giảm bớt thời gian đi lại cho tổ chức, công dân thực hiện các thủ tục giao dịch hành chính với cơ quan nhà nước.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Nhìn chung, công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được quan tâm và chuyển biến tích cực. Cấp ủy, chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm nâng cao ý thức, tinh thần, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác đấu tranh phòng ngừa tham nhũng. Công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố xét xử được tăng cường, đã có sự phối hợp chặt chẽ. Bên cạnh đó hoạt động của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn cũng được công khai, minh bạch bằng nhiều hình thức, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, nhân dân giám sát và tham gia quản lý; các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập và báo cáo đúng quy định, góp phần quan trọng

---

<sup>5</sup> Quy chế phối hợp số 01/QCPH-UBND-UBMTTQ, ngày 22/3/2017 giữa UBND huyện và UBMTTQVN huyện; Quy chế phối hợp số 01/QCPH-MTTQ-VKS ngày 12/5/2015 giữa Ban Thường trực UBMTTQVN huyện và Viện Kiểm sát nhân dân huyện giai đoạn 2014-2019.

nâng cao vai trò, trách nhiệm của xã hội và mỗi người dân, tạo sự chuyển biến tích cực trên nhiều phương diện, được dư luận quần chúng nhân dân đồng tình, ủng hộ nên công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã đạt được những kết quả quan trọng, thiết thực.

## **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

**2.1 Tồn tại, hạn chế:** Bên cạnh đó những kết quả đạt được, việc thực hiện công tác PCTN, tiêu cực còn tồn tại một số thiếu sót, tồn tại như sau:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng của các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn đã được quan tâm phối hợp thực hiện, song có lúc có nơi chưa đồng đều, chưa sâu rộng.

- Việc tự kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chưa thường xuyên; việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng có lúc chưa kịp thời.

### **2.2. Nguyên nhân**

- Công tác phòng ngừa tham nhũng có nội hàm rộng, đa dạng và phức tạp, liên quan đến nhiều chính sách, pháp luật và hầu hết các lĩnh vực hoạt động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức.

- Đội ngũ làm công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật ở một số đơn vị xã hầu hết là kiêm nhiệm lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch, khối lượng công việc chuyên môn nhiều nên có nhiều thời gian đầu tư nghiên cứu về kỹ năng, kinh nghiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

- Một số ít cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chưa thực sự quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Việc quán triệt, chấp hành các quy định về phòng ngừa tham nhũng ở một số nơi chưa thực sự tốt. Vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ quản lý và đảng viên ở một số nơi chưa được phát huy đúng mức. Hầu hết các cơ quan đơn vị, các xã, thị trấn chỉ có bộ phận kiêm nhiệm phụ trách theo dõi, tổng hợp công tác phòng, chống tham nhũng; các kênh thông tin để tiếp nhận và xử lý các tin báo phục vụ cho công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã được xây dựng, thiết lập tuy nhiên số vụ việc tiếp nhận còn hạn chế...

## **3. Bài học kinh nghiệm**

- Một là, phải có quyết tâm chính trị cao và sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị. Đặc biệt là phải đề cao vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm, sự chủ động và hiệu quả phối hợp công tác của các cơ quan chức năng PCTN.

- Hai là, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống tham nhũng đồng bộ, thống nhất, khả thi, đề cao trách nhiệm tổ chức thi hành của các cấp, các ngành và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Ba là, thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, trọng tâm là công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, kiểm soát tài

sản, thu nhập của xã hội, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và vai trò của các thiết chế giám sát, phản biện xã hội.

- Bốn là, xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là lực lượng chuyên trách chống tham nhũng đủ về số lượng, có cơ cấu hợp lý, chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có bản lĩnh nghề nghiệp và tư cách đạo đức tốt, không tham nhũng, tiêu cực.

- Năm là, tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan truyền thông, báo chí, doanh nghiệp, các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức nghề nghiệp và của nhân dân trong PCTN, tiêu cực.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PCTN, TIÊU CỰC TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO**

#### **1. Phương hướng, nhiệm vụ công tác PCTN, tiêu cực**

**1.1.** Tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật về PCTN: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện về phòng, chống tham nhũng.

**1.2.** Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng; tập trung thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ, UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương (*Khóa XI*); tiếp tục nâng cao chất lượng hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng như: Tài chính - ngân sách, đầu tư xây dựng, đất đai, thu ngân sách, mua sắm tài sản công,...

**1.3.** Chỉ đạo các cơ quan liên quan thường xuyên phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị, xã hội đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức sinh động, phù hợp.

**1.4.** Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng cơ quan; đôn đốc thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng theo chức năng, nhiệm vụ của các ngành, các cấp. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện và định kỳ báo cáo theo quy định.

**1.5.** Thực hiện tốt công tác công khai, minh bạch trong việc sử dụng có hiệu quả tài chính, tài sản của nhà nước, đảm bảo việc sử dụng đúng định mức, kế hoạch; giải quyết kịp thời các chế độ cho cán bộ, công chức, người lao động; đẩy mạnh thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị, ở cơ sở.

**1.6.** Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng hiện đại. Tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý điều hành hoạt động của cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm việc chuyên đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng.

#### **2. Giải pháp cụ thể trong công tác PCTN, tiêu cực**

**2.1.** Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng: Các cấp chính quyền và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải thật sự coi công tác phòng, chống tham nhũng là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Người đứng đầu chính quyền các cấp và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải cam kết về sự liêm khiết và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí; thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở, ngăn ngừa và phát hiện cán bộ, công chức vi phạm; thực hiện việc công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, nhất là trong những lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

**2.2.** Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, gắn với việc "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*"; Nghị quyết Trung ương 4 (*Khóa XII*) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*" trong nội bộ, nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận của xã hội trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

**2.3.** Tiếp tục thực hiện nghiêm cơ chế, chính sách về công tác tổ chức, cán bộ để phòng, chống tham nhũng, lãng phí: Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; chỉ đạo thực hiện nghiêm quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan; thực hiện công khai về minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

**2.4.** Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các giải pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện. Đặc biệt là việc chỉ đạo các cơ quan chức năng như: Thanh tra huyện, Công an huyện, ... tăng cường phối hợp với các cơ quan tổ tụng trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng theo yêu cầu tại Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc hội nâng tỷ lệ phát hiện, điều tra án tham nhũng.

**2.5.** Phối hợp làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cách mạng, rèn luyện ý chí chiến đấu và ý thức chấp hành kỷ luật cho lực lượng làm công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử; thường xuyên quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ, công chức nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên ngành do cấp trên tổ chức.

**2.6.** Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng: đẩy mạnh hơn nữa việc phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng; tập trung kiểm tra, thanh tra đối với một số lĩnh vực trọng điểm như quản lý, sử dụng đất đai, khai thác khoáng sản; đầu tư, mua sắm tài sản công; thu, chi ngân sách; quản lý tài sản công; công tác cán bộ; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thanh tra, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng; tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước và doanh nghiệp sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong việc chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.



**2.7.** Hằng năm tăng số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra về phòng, chống tham nhũng và tập trung ở các lĩnh vực trọng điểm như: Tài chính, ngân sách, xây dựng cơ bản,...

**IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:** không.

Trên đây là báo cáo Tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực của UBND huyện Đắk Hà./.

**Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Thanh tra huyện;
- LĐ, CV VP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hà Tiến**